VĂN BẢN HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2026/VBHN-QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2026.

Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc bãi bỏ một số nội dung của Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;

Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 37/2025/TT-BCT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ Công Thương hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 3883/TTr-SCT ngày 17 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên[1].

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2026[2].

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

---

[1] Quyết định số 3198/QĐ-UBND có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 7529/TTr-SCT ngày 15 tháng 10 năm 2026."

[2] Điều 2 của Quyết định số 3198/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc bãi bỏ một số nội dung của Quy định về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành kèm theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định như sau:

"***Điều 2.*** *Điều khoản thi hành*

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./."

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về việc quản lý điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 45/2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định nguyên tắc, nội dung, trình tự, trách nhiệm trong việc quản lý, bố trí, khai thác và sử dụng điểm kinh doanh tại chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh liên quan đến công tác quản lý và phát triển chợ.

2. Các tổ chức quản lý chợ: Chủ đầu tư xây dựng chợ, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư, kinh doanh, khai thác, quản lý chợ; tổ chức được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ; tổ chức thực hiện việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định.

3. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa tại chợ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

4. Chợ được điều chỉnh trong Quy định này là chợ được tổ chức tại một địa điểm theo quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng các nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa và tiêu dùng của khu vực dân cư.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý điểm kinh doanh

1. Nguyên tắc chung

a) Công khai, minh bạch, công bằng, không phân biệt đối xử giữa các thương nhân.

b) Tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an ninh trật tự; các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng hiện hành và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Bảo đảm quyền lợi hợp pháp của thương nhân và người tiêu dùng, góp phần duy trì trật tự, văn minh thương mại tại chợ.

2. Nguyên tắc về thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

a) Việc thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện theo hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ với tổ chức quản lý chợ. Mức giá thuê điểm kinh doanh tại chợ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

b) Trường hợp các điểm kinh doanh có từ 02 thương nhân trở lên đăng ký thì thực hiện theo thứ tự ưu tiên các thương nhân đang kinh doanh ổn định tại chợ; bốc thăm hoặc tổ chức đấu giá theo quy định (đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước áp dụng hình thức bốc thăm; đối với chợ được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước áp dụng hình thức bốc thăm hoặc đấu giá).

3. Quy định cụ thể việc cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh

a) Đối với chợ đã được đầu tư xây dựng từ trước nhưng đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành chưa được ký hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh:

- Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm khẩn trương lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh tại chợ, thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Sau khi phương án được thông qua, tổ chức quản lý chợ phải tổ chức ký kết hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh với các thương nhân đang hoạt động thực tế tại chợ và không có tranh chấp, không vi phạm nội quy chợ, nghĩa vụ tài chính, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng và phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Đối với các điểm kinh doanh còn lại, tổ chức quản lý chợ tiến hành ký hợp đồng với các thương nhân có nhu cầu theo nguyên tắc tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

- Việc ký kết hợp đồng phải hoàn thành trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Quy định này có hiệu lực; quá thời hạn trên, tổ chức quản lý chợ phải báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để có biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

b) Đối với các chợ đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo nâng cấp, sửa chữa lớn có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của thương nhân đang kinh doanh tại chợ (kể cả xây dựng mới do di dời địa điểm).

- Sau khi lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, điểm kinh doanh tại chợ, tổ chức quản lý chợ tổ chức giao hoặc cho thuê điểm kinh doanh cho các thương nhân kinh doanh ở chợ cũ; phương thức thực hiện do tổ chức quản lý chợ quyết định, bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tế số điểm kinh doanh ở chợ cũ.

- Số điểm kinh doanh còn lại tại chợ thực hiện giao hoặc cho thuê thông qua hợp đồng theo thỏa thuận giữa thương nhân và tổ chức quản lý chợ.

c) Đối với trường hợp xây dựng chợ mới: Sau khi lập phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ, tổ chức quản lý chợ quyết định chọn phương án giao hoặc cho thuê để thu hút thương nhân vào kinh doanh; khuyến khích có chính sách ưu tiên với người đăng ký trước, người thường trú trên địa bàn có chợ, thương nhân kinh doanh các mặt hàng nông sản, thực phẩm an toàn theo chương trình hoặc dự án triển khai trên địa bàn và các địa phương khác.

Chương II
NỘI DUNG QUẢN LÝ ĐIỂM KINH DOANH TẠI CHỢ

Điều 4. Lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh tại chợ (phương án)

1. Điều kiện lập phương án

a) Việc khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh và thương nhân tại chợ phải bảo đảm sử dụng hiệu quả diện tích, phù hợp với phân loại chợ, đáp ứng nhu cầu của thương nhân và người tiêu dùng.

b) Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng giữa các thương nhân có nhu cầu. c) Tuân thủ quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn giao thông và các quy định chuyên ngành khác có liên quan.

d) Nghiêm cấm việc cơi nới sai thiết kế xây dựng, sử dụng sai mục đích, công năng được phê duyệt.

2. Căn cứ lập phương án

a) Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch tỉnh Thái Nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và phân loại chợ theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ.

b) Sơ đồ tổng thể, thiết kế mặt bằng chợ đã được phê duyệt khi đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp.

c) Tiêu chí phân ngành hàng, bảo đảm bố trí theo nhóm ngành (thực phẩm tươi sống, thực phẩm khô, hàng tiêu dùng, hàng dễ cháy nổ, dịch vụ ăn uống…)

d) Khoảng cách an toàn về phòng cháy, chữa cháy, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

đ) Yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm, bố trí riêng biệt khu vực kinh doanh thực phẩm tươi sống, chế biến, ăn uống, có nguồn nước sạch, hệ thống xử lý rác thải và bảo quản thực phẩm theo quy định.

e) Ngành hàng đăng ký kinh doanh của thương nhân, hộ kinh doanh; nhu cầu thực tế và khả năng đáp ứng của hạ tầng chợ.

3. Nội dung phương án

a) Xác định tổng thể diện tích kinh doanh, diện tích sử dụng chung và lập sơ đồ bố trí khu vực kinh doanh thường xuyên, không thường xuyên tại chợ.

b) Phân định cụ thể các nhóm ngành hàng theo từng khu vực, bảo đảm thuận tiện cho việc mua bán, quản lý, kiểm soát chất lượng hàng hóa; xác định rõ vị trí, diện tích, số lượng các loại điểm kinh doanh, lối đi, hành lang giao thông, khu vực dự phòng cho công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

c) Quy định về thời hạn cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tương ứng với từng loại điểm kinh doanh tại chợ, bảo đảm đúng quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan.

d) Đề ra các biện pháp quản lý, giám sát, duy trì trật tự, vệ sinh, an toàn trong quá trình khai thác, sử dụng điểm kinh doanh; biện pháp xử lý đối với trường hợp sử dụng điểm kinh doanh sai mục đích, cơi nới sai thiết kế xây dựng; tổ chức thực hiện công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm trong phạm vi chợ; quy định xử lý khi Nhà nước thu hồi, điều chuyển, thanh lý hoặc khi tài sản kết cấu hạ tầng chợ bị mất, hủy hoại.

đ) Quy định khác phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của chợ (nếu có).

4. Lập và thực hiện phương án

a) Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm khảo sát thực tế, tổng hợp nhu cầu của thương nhân và căn cứ quy hoạch, thiết kế mặt bằng chợ để xây dựng phương án.

b) Trong quá trình lập phương án, tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lấy ý kiến công khai của thương nhân đang hoạt động tại chợ bằng hình thức họp trực tiếp (có biên bản cuộc họp) hoặc bằng văn bản và phải được sự đồng thuận của thương nhân. Phương án hoàn chỉnh phải được thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ để theo dõi.

c) Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã có yêu cầu thì tổ chức quản lý chợ phải xem xét, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện phương án để đảm bảo các quy định hiện hành và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân. Nếu phương án sau khi điều chỉnh, bổ sung có nội dung thay đổi liên quan đến quyền lợi của thương nhân kinh doanh tại chợ thì tổ chức quản lý chợ phải tổ chức lấy ý kiến lại của thương nhân theo quy định tại điểm b khoản này.

5. [3]***(được bãi bỏ)***

Điều 5. Ký hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

1. Việc cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ phải được thực hiện thông qua hợp đồng bằng văn bản giữa tổ chức quản lý chợ với thương nhân, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật.

2. Trình tự ký hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ

a) Sau khi phương án khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh được lập và thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức quản lý chợ thông báo công khai kế hoạch ký hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

b) Thương nhân có nhu cầu thuê, sử dụng điểm kinh doanh đăng ký theo thông báo của tổ chức quản lý chợ.

c) Tổ chức quản lý chợ xem xét, đối chiếu nhu cầu của các thương nhân với phương án đã được phê duyệt; tổng hợp danh sách thương nhân đăng ký sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

d) Hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh được lập thành văn bản, có đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 5 của Quy định này và được ký kết giữa tổ chức quản lý chợ với thương nhân.

đ) Danh sách các hợp đồng đã ký phải được tổ chức quản lý chợ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, giám sát.

3. [4]***(được bãi bỏ)***

4. Quy định về quản lý hợp đồng

a) Hợp đồng được lập thành ít nhất 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện và giám sát.

b) Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm lưu giữ, quản lý toàn bộ hợp đồng đã ký, phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

---

[3] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 của Quyết định số 3198/QĐ-UBND, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

[4] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 của Quyết định số 3198/QĐ-UBND, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

c) Trường hợp hợp đồng được ký bằng hình thức điện tử thì phải tuân thủ quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và có giá trị pháp lý như hợp đồng bằng văn bản.

5. Thương nhân vi phạm hợp đồng, vi phạm quy định của pháp luật trong quá trình sử dụng điểm kinh doanh tại chợ thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo hợp đồng, nội quy chợ và quy định của pháp luật có liên quan.

6. [5]***(được bãi bỏ)***

Điều 6. Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ

1. Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ được thỏa thuận trong hợp đồng giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ và theo quy định sau:

a) Đối với chợ xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách: Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời gian còn lại của thời hạn được Nhà nước cho doanh nghiệp/hợp tác xã thuê đất để đầu tư kinh doanh khai thác và quản lý chợ; đồng thời, doanh nghiệp/hợp tác xã khai thác, quản lý chợ phải đảm bảo duy trì các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân.

b) Đối với chợ đã chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý: Thời hạn sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ của thương nhân theo thỏa thuận nhưng không vượt quá thời hạn tổ chức quản lý chợ được giao kinh doanh khai thác và quản lý chợ.

c) [6]***(được bãi bỏ)***

2. Sau khi hết thời hạn sử dụng hoặc thuê theo hợp đồng, căn cứ tình hình thực tế, nhu cầu sử dụng điểm kinh doanh, tổ chức quản lý chợ thỏa thuận, thống nhất với thương nhân về việc tiếp tục ký kết hợp đồng.

3. Đối với các chợ đã ký hợp đồng trước khi Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo thời hạn quy định trong hợp đồng đã ký kết. Sau khi hợp đồng hết hiệu lực, thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

---

[5] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 của Quyết định số 3198/QĐ-UBND, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

[6] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 của Quyết định số 3198/QĐ-UBND, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh tại chợ.

3. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức quản lý chợ kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm vệ sinh môi trường tại chợ.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh tại các chợ trên địa bàn theo phân cấp, phù hợp với phạm vi, đối tượng áp dụng của Quy định này.

2. Chỉ đạo và phối hợp với tổ chức quản lý chợ trong việc:

a) Kiểm tra, sắp xếp, duy trì trật tự mua bán trong và ngoài chợ; xử lý tình trạng lấn chiếm lòng, lề đường, hành lang giao thông.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn, tổ chức tập huấn kiến thức về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, vệ sinh an toàn thực phẩm cho tiểu thương và tổ chức quản lý chợ.

c) Định kỳ kiểm tra, giám sát việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng hàng hóa, vệ sinh môi trường tại các chợ; chỉ đạo biện pháp khắc phục tình trạng mất an toàn, ngập úng, ô nhiễm.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án khai thác, bố trí, sắp xếp điểm kinh doanh tại chợ của tổ chức quản lý chợ; định kỳ đánh giá hiệu quả thực hiện phương án. Trường hợp phương án không phù hợp với thực tế hoạt động, không đáp ứng nhu cầu của thương nhân, người tiêu dùng hoặc yêu cầu quản lý nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền yêu cầu tổ chức quản lý chợ xây dựng lại, điều chỉnh, bổ sung phương án và báo cáo Sở Công Thương để theo dõi, tổng hợp.

4. Đánh giá hiệu quả mô hình tổ chức quản lý chợ hằng năm; trường hợp cần điều chỉnh, chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thì thực hiện theo Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo quy định.

5. Định kỳ hằng năm, báo cáo tình hình đầu tư, quản lý, khai thác và hoạt động kinh doanh tại các chợ trên địa bàn về Sở Công Thương trước ngày 20/12 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức quản lý chợ

1. Lập phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định.

2. Ký hợp đồng với thương nhân thuê địa điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ.

4. Thực hiện cải tạo, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng chợ theo quy định; đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, bảo vệ tài nguyên nước, an ninh trật tự, an toàn thực phẩm và đo lường trong phạm vi chợ, các khu vực kinh doanh; phối hợp với cơ quan có chức năng trong việc thực hiện các quy định về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

5. Tổ chức điều hành hoạt động của chợ theo Nội quy chợ và xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ theo thẩm quyền. Thiết lập đường dây nóng và bố trí bộ phận/địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của thương nhân và người tiêu dùng.

6. Phổ biến, thông tin về chính sách, pháp luật có liên quan cho thương nhân kinh doanh tại chợ.

7. Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của chợ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

8. Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng chợ theo quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát.

9. Giám sát, nhắc nhở, kiểm tra thương nhân trong việc tuân thủ các quy định tại Nội quy chợ, hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và các nghĩa vụ khác theo pháp luật; xử lý vi phạm theo Nội quy chợ, hợp đồng và quy định pháp luật, đồng thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền đối với các trường hợp nghiêm trọng.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

1. Thương nhân được kinh doanh theo hợp đồng sử dụng hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh còn thời hạn; được chuyển nhượng hoặc cho thuê điểm kinh doanh còn hiệu lực khi được tổ chức quản lý chợ chấp thuận bằng văn bản và người nhận chuyển nhượng, thuê lại cam kết tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký, đồng thời đáp ứng đầy đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định.

2. Thực hiện đúng phương án bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh; chấp hành các quy định của pháp luật, Nội quy chợ và chịu sự quản lý của tổ chức quản lý chợ.

3. Bảo đảm chất lượng hàng hóa, dịch vụ; tuân thủ quy định về an toàn thực phẩm, điều kiện kinh doanh dịch vụ ăn uống; chấp hành các quy định về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

4. Nộp đầy đủ tiền thuê địa điểm, phí, lệ phí và các khoản chi phí khác theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

2. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Quy định này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, bất cập, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản, gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Điều khoản chuyển tiếp

a) Đối với các chợ đang hoạt động, hợp đồng cho thuê, sử dụng điểm kinh doanh đã ký kết trước khi Quy định này có hiệu lực vẫn tiếp tục được thực hiện cho đến khi hết thời hạn hợp đồng.

b) Khi hợp đồng cũ hết hạn, việc ký mới, gia hạn hoặc bố trí lại điểm kinh doanh được thực hiện theo quy định tại Quy định này và các quy định pháp luật có liên quan.

c) Trường hợp đặc biệt cần điều chỉnh sớm hợp đồng để bảo đảm yêu cầu quản lý hoặc thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp chợ thì tổ chức quản lý chợ phải thông báo trước cho thương nhân và thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT
Thái Nguyên, ngày 20 tháng 10 năm 2026
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Loan